

Bản án số: 132/2018/HSPT
Ngày: 20/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

-T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Các thẩm phán: Bà Hoàng Lan Phương;
Ông Lê Thanh Hùng.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2018/HSPT ngày 22/6/2018 đối với bị cáo Lê Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tĩnh Gia.

Bị cáo kháng cáo: Lê Thị T, sinh năm 1971; ĐKKHKT và nơi ở: Thôn H, xã H, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Đ và bà Mai Thị C (đều đã chết) chồng là Trần Văn T và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h30 phút ngày 07/02/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đào Văn Lâm đã rủ Nguyễn Văn Nhớ đi đến nhà Lê Thị T để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Lâm hỏi T “có ma túy không bán cho 300.000đ”, T bảo “có, đưa tiền đây”. Lâm lấy trong người ra 300.000đ đưa cho T, T lấy trong người ra một gói ma túy bán cho Lâm. Việc mua bán đang diễn ra thì bị Tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người Lâm 01 túi nilon màu trắng có viền xanh, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, Lâm khai đó là ma túy vừa mua của T (ký hiệu M1); thu giữ trong người T số tiền 300.000đ, T khai đây là tiền T bán ma túy cho Lâm. Sau đó T lấy trong áo ngực bên trái đang mặc 01 túi nilon màu trắng, viền vàng bên trong túi có chứa 15 túi nilon màu trắng viền xanh, bên trong 15 túi này đều chứa các hạt tinh thể màu trắng tự nguyện giao nộp cho công an (ký hiệu M2).

Tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị T không thu giữ được gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 478/PC54-MT ngày 09/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng 0,027g, loại Methamphetamin; các hạt tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 là ma túy, có tổng trọng lượng 2,140g, loại Methamphetamin.

Về nguồn gốc số ma túy, Lê Thị T khai mua của người đàn ông không quen biết tại cổng nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn với giá 1.400.000đ, Cơ quan điều tra chưa xác minh được tên tuổi, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi của Đào Văn Lâm không đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Công an huyện Tĩnh Gia ra Quyết định xử phạt hành chính.

Tại bản án số 48/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tĩnh Gia đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Thị T 36 (ba sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (07/02/2018).

Ngày 28 tháng 5 năm 2018, bị cáo Lê Thị T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, giảm cho bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại cấp sơ thẩm và có tình tiết mới tại cấp phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị T khai nhận: Sáng ngày 07/02/2018, tại cổng nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn, bị cáo đã mua một gói ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 1.400.000đ, trong đó đã chia sẵn nhiều gói nhỏ, mục đích mua để bán kiếm lời. Khoảng 12h30 phút cùng ngày, bị cáo vừa bán cho Đào Văn Lâm 01 gói nhỏ tại nhà riêng của mình với giá 300.000đ thì bị bắt quả tang, bị cáo đã tự nguyện giao nộp luôn cho Công an số ma túy còn lại đang giấu trong áo ngực.

Căn cứ kết quả giám định, tổng trọng lượng các gói ma túy đã thu giữ là 2,167 gam, loại Methamphetamine và đều có mục đích để bán, do đó bị cáo đã bị truy tố, xét xử về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, kinh tế của các con nghiện và gia đình, mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn chung cho xã hội. Khi quyết định

hình phạt, bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, khi bị bắt quả tang gói ma túy vừa bán, bị cáo đã tự nguyện nhanh chóng giao nộp luôn số ma túy còn lại đang cất giấu trong áo ngực; tại cơ quan điều tra T khẩn khai báo, giúp cho vụ án sớm kết thúc đưa ra xét xử; ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ (ông Lê Minh Đức) là người có công lao trong kháng chiến chống Mỹ, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 251 xử bị cáo 36 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và có thêm tình tiết mới như: Bố đẻ của bị cáo có Giấy chứng nhận là Thương binh hạng ba; bản thân bị cáo được Chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính, bị cáo có 02 con còn trong độ tuổi đang ăn học. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp do được sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị T, sửa bản án sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tĩnh Gia về hình phạt.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Lê Thị T 27 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (07/02/2018).

-Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- TAND huyện Tĩnh Gia;
- CA huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Chinh